

Lâm chung tam đại yếu (Ba điều quan trọng nhất lúc lâm chung)

(Trích từ “Ấn Quang Đại Sư Văn Sao Tục Biên, Quyển Hạ)

Điều bi thảm nhất trong thế gian không chỉ bằng cái chết, nhưng người trong khắp cả cõi đời, không một ai may mắn thoát được! Vì vậy, người có tâm muốn lợi mình lợi người chẳng thể không sớm lo liệu. Thật ra, một chữ CHẾT vốn chỉ là giả danh, do kỳ hạn của quả báo chiêu cảm từ [các nhân] đời trước đã hết nên bỏ tấm thân này rồi lại thọ cái thân khác vậy. Kẻ chẳng biết Phật pháp thì đúng là không tìm được cách gì, chỉ đành mặc cho nghiệp xoay chuyển. Nay đã được nghe pháp môn Tịnh Độ phổ độ chúng sanh của đức Như Lai thì phải nên tín nguyện niệm Phật, sắp đặt sẵn tư lương vãng sanh, hầu mong thoát được nỗi khổ luân hồi sanh tử giả huyền, chứng sự vui Niết Bàn thường trụ chân thật.

Nếu ai có cha, mẹ, anh, em và các quyến thuộc mắc phải bệnh nặng, bệnh tình khó bề thuyên giảm thì hãy nên phát tâm hiếu thuận, từ bi, khuyên họ niệm Phật cầu sanh Tây phương và trợ niệm cho họ để mong người bệnh nhờ đó sau khi chết liền được sanh về Tịnh Độ. Sự lợi ích như thế làm sao diễn tả được? Nay tôi nêu lên ba điều trọng yếu để làm căn cứ hồng thành tựu sự vãng sanh cho người lâm chung; lời lẽ tuy thô vụng, quê kệch, nhưng ý vốn lấy từ kinh Phật. Gặp được nhân duyên này đều nên làm theo. Ba điều trọng yếu vừa nói đó chính là:

- * Một là khéo chỉ dạy, an ủi, khiến [người sắp mất] sanh chánh tín.
- * Hai là mọi người thay phiên niệm Phật để giúp tịnh niệm [cho người sắp mất].
- * Ba là hết sức tránh đời động, khóc lóc, kéo làm hỏng việc.

Nếu có thể tuân theo ba pháp này để hành thì chắc chắn sẽ tiêu trừ được túc nghiệp, tăng trưởng Tịnh nhân (cái nhân để vãng sanh Tịnh Độ), được Phật tiếp dẫn vãng sanh Tây phương. Hễ đã được vãng sanh thì sẽ siêu phàm nhập thánh, liễu sanh thoát tử, dần dần tấn tu ắt sẽ đạt tới viên thành Phật quả mới thôi. Sự lợi ích như vậy hoàn toàn nhờ vào sức trợ niệm của quyến thuộc. Có thể làm được như thế mới là chân hiếu đối với cha mẹ, mới thật là chân hiếu¹ đối với anh em trai, chị em gái, mới thật là chân từ đối với con cái, mới thật là chân nghĩa, chân huệ đối với bằng hữu và đối với mọi người; dùng những điều ấy để vun bồi cái nhân Tịnh Độ của chính mình, khơi gợi lòng tin tưởng của những đồng nhân, lâu ngày chày tháng nào có khó gì mà chẳng tập thành lễ thói được. Nay tôi sẽ trình bày từng điều một để chẳng đến nỗi có những điều không thích đáng lúc lâm chung vậy.

a. Điều thứ nhất là khéo chỉ bày, an ủi, khiến cho [người sắp mất] sanh chánh tín

Thiết tha khuyên người bệnh buông xuống hết thảy, [chỉ] nhất tâm niệm Phật. Nếu như cần phải giao phó việc gì thì phải mau giao phó. Giao phó xong thì chẳng đếm xỉa đến nữa, chỉ nghĩ ta nay sắp theo Phật vãng sanh cõi Phật; tất cả sự giàu sang, vui sướng, quyến thuộc thế

¹ Chân hiếu: Tình thương yêu, hòa thuận thật sự đối với anh em.

gian, các thứ trần cảnh đều là chướng ngại, thậm chí khiến ta mắc hại. Vì thế, chẳng nên sanh một niệm quuyến luyến, vương mắc. Phải biết: Một niệm chân tánh của chính mình vốn chẳng có chết. Sự chết vừa mới nói đó chỉ là xả thân này để lại thọ cái thân khác mà thôi! Nếu chẳng niệm Phật thì sẽ phải thuận theo nghiệp lực thiện, ác để lại thọ sanh trong nẻo lành, đường dữ (Đường lành là trời - người. Đường ác là súc sanh, ngạ quỷ, địa ngục. A Tu La vừa gọi là đường lành vừa gọi là đường ác vì họ tu nhân cảm quả đều là thiện - ác xen tạp). Nếu như trong lúc lâm chung, nhất tâm niệm Nam Mô A Di Đà Phật thì do tâm niệm Phật chí thành ấy, ắt quyết định cảm được Phật dắt lòng từ bi lớn lao, đích thân tiếp dẫn khiến cho ta được vãng sanh.

Thêm nữa, đừng nghi rằng: Ta là nghiệp lực phàm phu, chỉ do niệm Phật trong một thời gian ngắn sao lại có thể thoát khỏi sanh tử, vãng sanh Tây phương? Nên biết rằng: Vì đức Phật đại từ bi nên dầu là kẻ tội nhân Thập Ác, Ngũ Nghịch rất nặng, lúc lâm chung tướng địa ngục đã hiện ra, mà nếu có thiện tri thức dạy cho niệm Phật bèn niệm mười tiếng hoặc chỉ một tiếng thì cũng được Phật tiếp dẫn, vãng sanh Tây phương. Hạng người ấy chỉ niệm mấy câu còn được vãng sanh, sao còn cho rằng ta nghiệp lực nặng nề, niệm Phật ít ỏi rồi sanh lòng nghi ư? Phải biết: Chân tánh vốn sẵn có của chúng ta và chân tánh của Phật chẳng hai; chỉ vì ta Hoặc nghiệp sâu nặng nên chẳng thọ dụng được! Nay đã quy mạng nơi Phật như con nương về với cha, chính là trở về với quê nhà ta vốn sẵn có, chứ nào có phải là điều gì ra ngoài khả năng của ta đâu! Hơn nữa, xưa kia, đức Phật đã phát nguyện: *“Nếu có chúng sanh nghe danh hiệu của ta mà chí tâm tin ưa, dầu chỉ mười niệm mà nếu chẳng được vãng sanh thì chẳng lấy ngôi Chánh Giác”*. Vì thế, hết thầy chúng sanh lúc lâm chung phát tâm chí thành niệm Phật cầu sanh về Tây phương thì không một ai là chẳng được Ngài rủ lòng Từ tiếp dẫn. Ngàn vạn phần chẳng được hoài nghi nữa! Hoài nghi tức là tự mình lầm lạc, họa ấy chẳng nhỏ đâu!

Hướng hồ, lìa khỏi thế giới khổ não này sanh về thế giới vui vẻ kia là chuyện hết sức sung sướng, hãy nên sanh tâm hoan hỷ, ngàn vạn phần chẳng được sợ chết! Dầu sợ chết vẫn chẳng thể không chết, lại còn đâm ra mất phần vãng sanh Tây phương nữa, vì tâm mình trái với tâm Phật rồi! Dầu Phật sẵn lòng đại từ bi cũng không làm thế nào được đối với chúng sanh chẳng nương theo lời dạy của Phật! Vạn đức hồng danh của Phật A Di Đà giống như lò luyện lớn lao; tội nghiệp trong nhiều kiếp của chúng ta như một mảnh tuyết trong hư không. Nghiệp lực phàm phu do bởi niệm Phật nên nghiệp liền tiêu diệt, giống như mảnh tuyết ở gần bên lò lửa lớn liền bị tiêu hết chẳng còn gì nữa. Vả lại, hướng chi nghiệp lực đã tiêu thì bao nhiêu thiện căn sẽ tự nhiên tăng trưởng thù thắng; sao lại còn ngờ chẳng được vãng sanh và Phật chẳng đến tiếp dẫn nữa ư?

Mềm mỏng, uyển chuyển chỉ dạy, an ủi như thế thì người bệnh sẽ có thể tự sanh tâm chánh tín. Đây chính là những điều chỉ dạy cho người bệnh. Còn như những việc chí thành, tận hiếu mà ta phải nên làm thì cũng chỉ chú trọng ở những điểm ấy; chớ nên thuận theo thói tục van cầu thần thánh, tìm thầy chạy thuốc. Mạng lớn đã sắp hết thì làm sao quý thần, thuốc men giữ cho người ấy khỏi chết được! Nếu đã nhọc lòng vì những sự vô ích như thế thì lòng thành khẩn đối

với một sự niệm Phật sẽ bị xen tạp, không cách gì cảm thông [đức Phật] được! Nhiều kẻ lúc cha mẹ lâm chung chẳng tiếc tiền của, mời khá nhiều thầy thuốc đến khám. Đấy gọi là mua tiếng hiếu, muốn được người đời khen ta tận hiếu đối với cha mẹ; nào hay trời đất, quỷ thần thật sự xét soi [tường tận] nỗi lòng. Vì vậy, đối với những sự thuộc về chuyện tống táng cha mẹ mà quá sức phô trương thì nếu chẳng mắc thiên tai ắt cũng bị nhân họa. Kẻ làm con chỉ nên chú trọng những gì thân thức của cha mẹ đạt được! Lời xưng tụng của người đời cố nhiên chẳng đáng cho kẻ sáng mắt nhếch mép cười, lẽ đâu lại dốc lòng mong mỏi, thật chỉ khiến cho ta mắc phải cái lỗi bất hiếu to lớn mà thôi!

b. Thứ hai là mọi người thay phiên niệm Phật để giúp tịnh niệm [cho người chết]

Trước đó, đã chỉ dạy người bệnh khiến cho kẻ ấy sanh chánh tín; nhưng vì người bệnh tâm lực yếu ớt, đừng nói chi hạng người lúc còn khỏe mạnh chưa bao giờ niệm Phật, chẳng để gì niệm liên tục lâu dài được, ngay cả người chuyên trọng niệm Phật đến lúc ấy cũng hoàn toàn nhờ vào người khác trợ niệm thì mới có thể hữu hiệu. Vì vậy, quyến thuộc trong nhà hãy nên cùng nhau phát tâm hiếu thuận, từ bi, vì người ấy trợ niệm Phật hiệu. Nếu bệnh tình còn chưa đến nỗi sắp chết vào bất cứ lúc nào thì nên chia ban niệm Phật. Nên chia thành ba ban, mỗi ban hạn định mấy người. Ban đầu tiên niệm Phật ra tiếng, ban thứ hai và thứ ba niệm thầm. Niệm một tiếng đồng hồ thì ban thứ hai niệm tiếp; ban thứ nhất, ban thứ ba niệm thầm. Nếu có chuyện nhỏ thì nên lo liệu trong lúc niệm thầm; còn trong lúc trực ban trọn chẳng nên bỏ đi. Ban thứ hai niệm xong, ban thứ ba niệm tiếp. Xong rồi liền trở lại từ đầu. Niệm một tiếng, nghỉ hai tiếng; [như vậy thì niệm] suốt cả ngày đêm thì cũng không mệt nhọc lắm.

Phải biết: Chịu giúp người đạt được Tịnh niệm vãng sanh thì cũng sẽ được hưởng quả báo có người trợ niệm. Chớ có nói “chỉ vì cha mẹ nên mới phải tận hiếu như vậy”, đối với người dung cũng nên vun bồi ruộng phước của chính mình, trường dưỡng thiện căn của chính mình thì mới đúng là cái đạo tự lợi, chứ chẳng phải chỉ vì người khác mà thôi! Thành tựu một người được vãng sanh Tịnh Độ chính là thành tựu một chúng sanh làm Phật. Công đức như thế há thể nghĩ lường được ư?

Ba ban liên tục, tiếng niệm Phật chẳng ngắt. Nếu sức bệnh nhân niệm được thì nương theo đó niệm nhỏ theo. Chẳng thể niệm nổi thì lắng tai nghe kỹ, tâm không có niệm gì khác thì tự có thể tương ứng với Phật vậy. Tiếng niệm Phật chẳng nên quá to; niệm to sẽ hao hơi, khó niệm lâu được; cũng chẳng thể quá nhỏ khiến cho bệnh nhân nghe chẳng rõ. Chẳng nên niệm quá mau, cũng chẳng nên quá chậm. Quá mau bệnh nhân niệm theo chẳng nổi, dẫu có lắng nghe [tiếng niệm] cũng khó nghe rõ. Quá chậm thì chẳng tiếp hơi nổi nên cũng khó có ích. Nên niệm chẳng lớn tiếng, chẳng nhỏ tiếng, chẳng rề rà, chẳng gấp gáp; từng chữ phân minh, từng câu rành mạch khiến cho từng chữ, từng câu lọt tai thấu dạ bệnh nhân; như vậy thì dễ có sức [niệm theo]. Đối với pháp khí dùng để niệm Phật, chỉ nên dùng dẫn khánh, hết thầy các thứ khác nhất

loạt chẳng nên dùng. Tiếng dẫn khánh trong treo khiến tấm lòng người nghe thanh tịnh. Tiếng mõ trầm đục chẳng thích hợp cho việc trợ niệm khi lâm chung.

Lại nữa, nên niệm Phật hiệu gồm bốn chữ. Lúc bắt đầu thì niệm vài câu sáu chữ; rồi sau đó chuyên niệm bốn chữ A Di Đà Phật, chẳng niệm Nam Mô. Do ít chữ dễ niệm nên bệnh nhân sẽ niệm theo được hoặc nhiếp tâm lắng nghe, đều đỡ tốn tâm lực. Quyển thuộc trong nhà niệm như vậy mà thỉnh thiện hữu bên ngoài đến thì cũng niệm như vậy. Dù nhiều người hay ít người đều phải niệm như thế, chẳng nên niệm một chốc lại ngưng nghỉ, rồi lại niệm khiến cho bệnh nhân niệm Phật gián đoạn. Nếu gặp lúc ăn cơm thì nên ăn vào lúc thay phiên, đừng ngắt tiếng niệm Phật. Nếu như lúc bệnh nhân sắp tắt hơi thì cả ba ban nên cùng niệm cho đến tận sau khi đã tắt hơi hẳn rồi mới lại chia ba ban niệm suốt ba tiếng đồng hồ nữa. Sau đấy, mới ngưng niệm để lo liệu, sắp đặt mọi việc.

Trong lúc niệm Phật, chẳng để cho bè bạn đến trước bệnh nhân thăm hỏi, vỗ về. Đã có lòng đến thăm thì hãy theo đại chúng niệm Phật mấy thời. Ấy mới là tấm lòng yêu mến chân thật, có ích cho bệnh nhân. Còn nếu cứ theo thói tục thường tình thì chính là đã xô người ta xuống biển. Tình ấy tuy đáng cảm, nhưng [để xảy ra] sự ấy thật đáng đau đớn. Toàn là cậy vào người chủ chốt hiểu rõ đạo lý, bảo trước với người [đến thăm] để khỏi tổn thương tình cảm, lại khỏi gây hại cho bệnh nhân bị phân tâm chẳng được vãng sanh vậy.

c. Thứ ba là kiêng dè dòi động, khóc lóc để khỏi làm hỏng đại sự

Lúc người bệnh sắp chết chính là lúc phân biệt giữa thánh, phàm, người, quý, [tình trạng khác nào] ngàn cân [treo] đầu sợi tóc; quan trọng cùng cực! Chỉ nên dùng Phật hiệu để chỉ dạy thần thức của người ấy, trọn chẳng nên tắm rửa, thay áo, hoặc dòi chỗ nằm. Mặc kệ [người ấy] nằm - ngồi như thế nào, cứ để yên người đó trong tư thế ấy, chẳng nên dòi động chút nào. Cũng chẳng nên đối trước [người ấy] mà lộ vẻ buồn bã, thương xót, hoặc đến nỗi khóc lóc. Vì khi đó [người sắp chết] thân chẳng tự chủ được; hễ lay động là toàn thân lẫn chân tay đều bị đau đớn như bị bẻ, chặt, giằng xé. Hễ đau đớn thì sanh tâm sân hận nên [tâm] niệm Phật bị ngưng dứt. Mang tâm sân hận ra đi, phần nhiều bị đọa vào độc loại (những loài vật hung dữ, độc địa như rắn, bò cạp, rết...), đáng sợ hãi quá sức! Nếu [người sắp chết] thấy [thân quyến] đau đớn, khóc lóc thì tâm mến luyện phát sanh nên [tâm] niệm Phật cũng bị ngừng nghỉ. Vì mang tâm ái luyện mà ra đi nên đến nỗi đời đời, kiếp kiếp chẳng được giải thoát.

Lúc ấy, có lợi nhất thì không gì bằng nhất tâm niệm Phật; điều gây hại nhất không chi bằng vọng động, khóc than. Nếu như vọng động, khóc than đến nỗi [người chết] sanh lòng sân hận hay mến luyện thì dầu có muốn sanh Tây phương, cả vạn trường hợp cũng chẳng được một!

Thêm nữa, người sắp chết hơi nóng rút từ dưới rút lên trên là tướng siêu thăng, còn [hơi nóng] từ trên rút xuống dưới là tướng đọa lạc. Vì vậy, có thuyết:

Đảnh thánh, nhĩn thiên sanh

Nhân tâm, ngạ quỷ phúc

Súc sanh tắt cái ly,

Địa ngục cước bản xuất

Nhưng nếu mọi người chí thành trợ niệm thì [người chết] ắt tự có thể sanh thẳng về Tây phương; chẳng nên thăm dò nhiều lượt khiến cho khi thần thức [người chết] chưa rời [khỏi xác], có thể sẽ do bị kích thích như vậy mà tâm sanh phiền đau nên chẳng được vãng sanh. Lỗi lầm ấy thật là vô lượng vô biên. Xin các thân hữu ai nấy đều khẩn thiết niệm Phật, chẳng cần thăm dò hơi nóng cuối cùng bị lạnh đi ở chỗ nào. Kẻ làm con hãy nên lưu tâm điều này mới là hiểu thật sự. Nếu cứ thuận theo các tình cảm thông tục trong thế gian thì chính là xô người thân xuống biển khổ chẳng thương xót, mong một lũ vô tri vô thức xúm lại khen ngợi ta đã tận hiếu! Hiếu như vậy thì có khác chi là tình yêu của La Sát Nữ!

Kinh dạy: “*La Sát Nữ ăn thịt người, bảo: ‘Vì ta yêu người nên ăn thịt người!’*” Kẻ vô tri kia thể hiện lòng hiếu khiến cho người thân mất vui bị khổ, há chẳng phải là giống hệt cái tình yêu người của La Sát Nữ hay sao? Tôi nói ra lời này, chẳng phải là không đếm xỉa tình người, chỉ là muốn cho ai nấy đều xét rõ sự thực, cốt sao người chết vãng sanh, kẻ còn sống được phước, để thỏa tấm lòng thành sắt son của con hiền, cháu thảo thương yêu người thân, chẳng ngờ lời lẽ dường như quá khích. Người thương yêu cha mẹ thật sự ắt sẽ lượng thứ cho.

Thuyết: *Đánh thánh, nhĩn sanh thiên...* là nói về khi người đã tắt hơi, toàn thân đã lạnh, chỉ còn đánh đầu ấm thì ắt là siêu phàm nhập thánh, liễu sanh thoát tử. *Nhĩn sanh thiên* là nếu mắt và trán còn nóng thì sanh trong thiên đạo. Riêng chỗ ngực còn ấm thì sanh vào nhân đạo. Riêng bụng còn nóng thì sanh trong ngạ quỷ đạo. Riêng đầu gối còn nóng thì sanh trong súc sanh đạo. Riêng bàn chân còn nóng thì sanh địa ngục đạo. Đây là do hai nghiệp thiện, ác đã tạo của người ấy lúc còn sống đến giờ đây cảm hiện như thế, chứ chẳng thể dựa vào thế lực nào để làm giả ra như vậy được. Khi đó, nếu bệnh nhân có thể chí thành niệm Phật, lại thêm sức của quyến thuộc và bạn lành trợ niệm chắc chắn có thể đới nghiệp vãng sanh, siêu phàm nhập thánh vậy. Chẳng cần phải để ý thử sờ xét nghiệm, đến nỗi làm hỏng việc! Mong mỗi lăm thay!